TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN NAM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2024/QĐCNTTLH	*Thuận Nam, ngày 02 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Lê Đình N và bà Nguyễn Thị Cẩm N1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 4 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của ông Lê Đình N - Sinh năm: 1992.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 6 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: ông **Lê Đình N** - Sinh năm: 1992.

Địa chỉ: thôn S, xã P, huyện T, Ninh Thuận.

Người bị kiện: bà **Nguyễn Thị Cẩm N1** - Sinh năm: 1992.

Địa chỉ: thôn S, xã P, huyện T, Ninh Thuận.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 6 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 6 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Đình N và bà Nguyễn Thị Cẩm N1 tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho bà Nguyễn Thị Cẩm N1 trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung tên là Lê Ngọc D, sinh ngày 17/4/2017; giao cho ông Lê Đình N trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung tên là Lê Ngọc T, sinh ngày 20/11/2019. Không ai phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí hòa giải: Căn cứ vào khoản 1 Điều 9 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; và Bà Nguyễn Thị Cẩm N1 và ông Lê Đình N thuộc trường hợp không phải nộp lệ phí hòa giải.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- THADS huyện Thuận Nam;
- UBND xã P;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN
Đã ký

Nguyễn Thị Thức